

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỶ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH
TỈNH PHÚ YÊN DỰ THI CẤP QUỐC GIA, NĂM HỌC 2022-2023

Môn thi: ĐỊA LÍ

Ngày thi: 13/10/2022

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi có 02 trang, gồm 7 câu)

Câu 1 (3,0 điểm)

a) Phân tích hệ quả chuyển động biểu kiến hàng năm của Mặt Trời đến chế độ nhiệt ở vùng nội chí tuyến.

b) Phân tích đặc điểm nhiệt độ, lượng mưa, khí áp, hoàn lưu khí quyển ở khu vực xích đạo.

Câu 2 (2,0 điểm)

a) Tại sao trong quá trình công nghiệp hoá, các nước đang phát triển cần đẩy mạnh hoạt động ngoại thương?

b) Trình bày mối quan hệ giữa cơ cấu dân số theo (tuổi) với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 3 (3,0 điểm)

a) Chứng minh thổ nhưỡng nước ta phân bố phù hợp với địa hình. Tại sao thổ nhưỡng nước ta có cân bằng sinh thái mỏng manh?

b) Phân tích sự phân hóa nền nhiệt của nước ta trong tháng 7. Tại sao nhiệt độ trung bình tháng 7 của nước ta có xu hướng tăng trong những năm gần đây?

Câu 4 (3,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a) Phân tích sự khác nhau về chế độ nhiệt giữa miền Bắc với miền Nam qua trạm khí hậu Hà Nội và Cần Thơ.

b) Giải thích tại sao vùng khí hậu Bắc Trung Bộ có gió phơn Tây Nam hoạt động mạnh nhất so với các vùng khác.

Câu 5 (3,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a) Nhận xét và giải thích sự phân bố dân cư ở vùng Bắc Trung Bộ.

b) Chứng minh Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là hai đô thị loại đặc biệt của nước ta. Giải thích tại sao lao động có chuyên môn kỹ thuật cao của nước ta tập trung chủ yếu ở đô thị lớn.

Câu 6 (3,0 điểm)

a) Cho bảng số liệu:

DIỆN TÍCH TRỒNG CÂY CÔNG NGHIỆP CỦA NƯỚC TA
GIAI ĐOẠN 2005 - 2020

(Đơn vị: Nghìn ha)

Năm	2005	2010	2015	2020 ↓
Tổng số	2 495,1	2 808,1	2 831,3	2643,8
Cây công nghiệp hàng năm	861,5	797,6	676,8	458,0 ↓
Cây công nghiệp lâu năm	1 633,6	2 010,5	2 154,5	2185,8 ↗

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2020, NXB Thống kê, 2020)

Dựa vào bảng số liệu trên, nhận xét và giải thích về tình hình trồng cây công nghiệp của nước ta giai đoạn 2005 - 2020.

b) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, so sánh sự khác nhau về tình hình phát triển và phân bố ngành dịch vụ của đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long. Cho biết nguyên nhân.

Câu 7 (3,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a) Tại sao phải quan tâm đến vấn đề môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ? Tại sao các trung tâm công nghiệp của vùng phân bố nhiều ở trung du và ven biển?

b) Chứng minh hiện tượng khô hạn nghiêm trọng và lũ muôn trong thời gian qua đã gây những "thiệt hại kép" cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

-----HẾT-----

- Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam); không được sử dụng các tài liệu khác.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.